

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định thang điểm áp dụng bình xét danh hiệu  
“Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”,  
“Tổ dân phố văn hóa” và tương đương trên địa bàn tỉnh Kon Tum**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật thi đua khen thưởng ngày 23 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Luật thi đua khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005 và  
Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11  
năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 122/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 9 năm 2018 của  
Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”,  
“Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số  
162/TTr-SVHTTDL ngày 22 tháng 11 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định các thang điểm áp dụng bình xét công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương (sau đây viết tắt là Khu dân cư văn hóa) trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

**2. Đối tượng áp dụng**

Quyết định này áp dụng đối với hộ gia đình, khu dân cư, cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu, Giấy khen “Gia đình văn hóa”; “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

**Điều 2. Thang điểm áp dụng xét tặng danh hiệu Gia đình văn hóa, danh hiệu Khu dân cư văn hóa**



1. Thang điểm áp dụng xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” được quy định tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Thang điểm áp dụng xét tặng danh hiệu “Khu dân cư văn hóa” được quy định tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Quyết định này.

### **Điều 3. Trách nhiệm triển khai thực hiện**

1. Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến những nội dung của Quyết định này đến các cơ quan, đơn vị và Nhân dân trong tỉnh tổ chức thực hiện.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo cơ quan tài chính cùng cấp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn bảo đảm kinh phí cho việc thực hiện xét công nhận và khen thưởng các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Khu dân cư văn hóa” trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật hiện hành.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 12 năm 2022.

### **Điều 5. Tổ chức thực hiện**

Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra văn bản (*Bộ Tư pháp*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các đoàn thể chính trị-xã hội tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Báo Kon Tum, Đài PTTH tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KGVX.THT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lê Ngọc Tuấn**



**Phụ lục I**  
**Thang điểm áp dụng bình xét Gia đình văn hóa**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 42 /2022/QĐ-UBND*  
*Ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Điểm</b>
<b>1. Gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương nơi cư trú, gồm: (45 điểm)</b>	a) Các thành viên trong gia đình chấp hành các quy định của pháp luật; không bị xử lý kỷ luật tại nơi làm việc và học tập.	5
	b) Chấp hành hương ước, quy ước của cộng đồng.	6
	c) Treo Quốc kỳ trong những ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước theo quy định.	5
	d) Có tham gia một trong các hoạt động văn hóa hoặc văn nghệ ở nơi cư trú; thường xuyên luyện tập thể dục, thể thao.	4
	đ) Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định.	6
	e) Tham gia bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên của địa phương.	3
	g) Thực hiện các quy định về vệ sinh môi trường, đổ rác và chất thải đúng nơi quy định, đúng giờ.	4
	h) Tham gia đầy đủ các phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài; sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú.	3
	i) Không vi phạm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.	3
	k) Không vi phạm quy định phòng, chống cháy nổ.	2
	l) Không vi phạm pháp luật về trật tự, an toàn giao thông như: Lấn chiếm lòng đường, hè phố, tham gia giao thông không đúng quy định.	4
<b>2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ; tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng, gồm: (25 điểm)</b>	a) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng.	5
	b) Hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung.	5
	c) Thực hiện tốt chính sách dân số; thực hiện bình đẳng giới.	2
	d) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe.	3
	đ) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội.	4
e) Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn.	6	
<b>3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công</b>	a) Kinh tế gia đình ổn định và phát triển từ nguồn thu nhập chính đáng.	6
	b) Tham gia các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế,	4



<b>tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả, gồm: (30 điểm)</b>	văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức.	
	c) Người trong độ tuổi lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng.	5
	d) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường.	5
	đ) Sử dụng nước sạch/nước hợp vệ sinh.	3
	e) Có công trình phụ hợp vệ sinh.	4
	g) Có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội.	3
<b>Tổng điểm tối đa</b>		<b>100</b>

\* Tiêu chuẩn, tiêu chí theo thang điểm này áp dụng chung để bình xét “Gia đình văn hóa”; đối với những hộ gia đình không có tiêu chí theo quy định trong thang điểm, thì áp dụng điểm tối đa của tiêu chí đó”.



**Phụ lục II**  
**Thang điểm áp dụng bình xét Khu dân cư văn hóa**

<b>Tiêu chuẩn</b>	<b>Tiêu chí</b>	<b>Điểm</b>
<b>1. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển, gồm: (25 điểm)</b>	a) Người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định.	5
	b) Thu nhập bình quân đầu người cao hơn mức bình quân của tỉnh (sau đây gọi là mức bình quân chung).	4
	c) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung.	3
	d) Tỷ lệ hộ gia đình có nhà ở kiên cố cao hơn mức bình quân chung, không có nhà ở dột nát.	5
	đ) Hệ thống giao thông chính được cứng hóa, đảm bảo đi lại thuận tiện.	4
	e) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, phát triển ngành nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế.	4
<b>2. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú, gồm: (25 điểm)</b>	a) Có nhà văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của khu dân cư.	5
	b) Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên.	5
	c) Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh; có điểm đọc sách phục vụ cộng đồng; thực hiện tốt công tác hòa giải.	6
	d) Bảo tồn, phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương.	5
	đ) Các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh được giữ gìn, bảo vệ.	4
<b>3. Môi trường cảnh quan sạch đẹp, gồm: (20 điểm)</b>	a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.	5
	b) Có hệ thống cấp, thoát nước.	3
	c) Nhà ở, công trình công cộng, nghĩa trang phù hợp quy hoạch của địa phương.	2
	d) Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ.	2
	đ) Có địa điểm bố trí vị trí quảng cáo rao vặt.	2
	e) Có điểm thu gom rác thải.	2
	g) Có hoạt động tuyên truyền, nâng cao ý thức người dân về bảo vệ môi trường.	2
	h) Tổ chức, tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh.	2
<b>4. Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gồm: (20 điểm)</b>	a) Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, chính sách dân số.	5
	b) Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan nhà nước; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả.	3
	c) Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần từng năm; trẻ em được tiêm chủng đầy đủ.	2
	d) Có các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật.	2
	đ) Đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự.	5



	e) Chi bộ Đảng, các tổ chức đoàn thể hàng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ.	3
<b>5. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, gồm: (10 điểm)</b>	a) Thực hiện chính sách của Nhà nước về các hoạt động nhân đạo, từ thiện và đẩy mạnh thực hiện phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Cuộc vận động vì người nghèo” và các cuộc vận động khác.	5
	b) Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn.	5
<b>Tổng điểm tối đa</b>		<b>100</b>

\* Tiêu chuẩn, tiêu chí theo thang điểm này áp dụng chung; đối với những nơi không có tiêu chí theo quy định trong thang điểm, thì được áp dụng điểm tối đa của tiêu chí đó./.